



Số:

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2022
TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM – CTCP

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM.

Tổng Công ty Khí Việt Nam – CTCP (PV GAS)

Địa chỉ trụ sở chính: PV GAS TOWER, số 673 đường Nguyễn Hữu Thọ, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, Tp. Hồ Chí Minh.

Điện thoại: (028) 37816777. Fax: (028) 37815666 – 37815777.

Email: pvgas.cbtt@pvgas.com.vn

Vốn điều lệ: 19.139.500.000.000 đồng.

Mã chứng khoán: GAS.

Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng giám đốc.

Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: thực hiện theo quy định của pháp luật.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) (bao gồm cả các Nghị quyết của ĐHĐCĐ được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản).

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	24/NQ-KVN	15/4/2022	Nghị quyết cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của PV GAS

II. Hội đồng Quản trị (Báo cáo năm 2022)

1. Thông tin về Thành viên Hội đồng Quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Dương Mạnh Sơn	Chủ tịch HĐQT	24/9/2021	
2	Ông Hoàng Văn Quang	Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc	24/9/2021	
3	Bà Võ Thị Thanh Ngọc	Thành viên HĐQT	20/10/2015	
4	Ông Triệu Quốc Tuấn	Thành viên HĐQT	16/4/2021	
5	Ông Trương Hồng Sơn	Thành viên HĐQT	16/4/2021	
6	Ông Đỗ Đông Nguyên	Thành viên độc lập HĐQT	27/4/2018	



2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
1	Ông Dương Mạnh Sơn	7/7	100%
2	Ông Hoàng Văn Quang	7/7	100%
3	Bà Võ Thị Thanh Ngọc	7/7	100%
4	Ông Triệu Quốc Tuấn	7/7	100%
5	Ông Đỗ Đông Nguyên	7/7	100%
6	Ông Trương Hồng Sơn	7/7	100%

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc:

HĐQT đã hoàn thành tốt nhiệm vụ chỉ đạo và giám sát đối với Ban Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành PV GAS thông qua các hoạt động sau:

- Thường xuyên tổ chức, chủ trì, đồng chủ trì, tham gia các cuộc họp của HĐQT, của Ban Tổng giám đốc để chỉ đạo, đánh giá tình hình thực hiện, xem xét các giải pháp, kiểm tra, giám sát,... các hoạt động sản xuất, kinh doanh, đầu tư xây dựng, tài chính, tổ chức, nhân sự, tái cơ cấu/tái cấu trúc,... trong toàn PV GAS.
- Phê duyệt và tổ chức thực hiện Chương trình giám sát năm 2022 của HĐQT.
- Phê duyệt và tổ chức thực hiện Kế hoạch Kiểm toán nội bộ năm 2022.
- Xem xét các báo cáo, đánh giá của Ban Kiểm soát, Ban Kiểm soát nội bộ, Bộ phận Kiểm toán nội bộ, Đoàn kiểm tra, giám sát nội bộ và các Đoàn kiểm tra, giám sát khác về hoạt động sản xuất kinh doanh trong toàn PV GAS.
- Trao đổi, thảo luận với Ban Tổng giám đốc về việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định, chỉ đạo của ĐHĐCĐ, HĐQT.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT:

- Căn cứ quy định của Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, Điều lệ PV GAS và Quy chế nội bộ về quản trị của PV GAS, việc thành lập các tiểu ban thuộc HĐQT là không bắt buộc. Vì vậy, cho đến thời điểm hiện tại, HĐQT chưa thành lập các tiểu ban thuộc HĐQT.
- Ban Kiểm soát nội bộ (do HĐQT quyết định thành lập) giúp việc cho HĐQT trong quản trị, quản lý và giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của PV GAS; hỗ trợ Ban Kiểm soát thực hiện các nhiệm vụ của Ban Kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ PV GAS.
- Bộ phận Kiểm toán nội bộ (do HĐQT quyết định thành lập) giúp việc cho HĐQT trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về kiểm toán nội bộ.
- Ngoài ra, HĐQT còn phân công nhiệm vụ cho từng thành viên HĐQT phụ trách lĩnh vực chuyên môn và giám sát hoạt động các đơn vị trong toàn PV GAS.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT (liên quan đến các vấn đề phải công bố thông tin theo quy định của Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính):



Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1.	11/NQ-KVN	25/01/2022	Chấp thuận các nội dung chính của Hợp đồng dịch vụ thu gom, tiếp nhận và nén khí bể Cừ Long về bờ giai đoạn 2021 – 2023 giữa PVN, PV GAS và VSP	100%
2.	16/NQ-KVN	14/02/2022	Thông qua chủ trương tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022	100%
3.	17/NQ-KVN	14/02/2022	Chấp thuận các nội dung chính của Sửa đổi, Bổ sung số 02 Hợp đồng mua bán khí giữa PV GAS và PVFCCo	100%
4.	24/NQ-KVN	15/4/2022	Nghị quyết cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của PV GAS.	100%
5.	36/NQ-KVN	20/05/2022	Thông qua các nội dung chính của Thư thỏa thuận cơ chế phát hóa đơn và thanh toán tạm cho khối lượng khí năm 2022 theo GSPA Lô 06.1	100%
6.	38/NQ-KVN	24/5/2022	Thỏa thuận về việc tạm thanh toán tiền mua bán khí bể Cừ Long	100%
7.	42/NQ-KVN	08/6/2022	Chi trả cổ tức năm 2021	100%
8.	51/NQ-KVN	04/8/2022	Chấp thuận các nội dung chính của Bổ Sung số 20 GSA NT1 về việc xác định lượng Khí Trả Trước năm 2021 và điều chỉnh cam kết cấp khí từ ngày 01/01/2022 cho Nhà máy điện Nhơn Trạch 1	100%
9.	57/NQ-KVN	23/9/2022	Chấp thuận các nội dung chính Hợp đồng mua bán khí bể Cừ Long giai đoạn 2021 – 2023 giữa PVN và PV GAS	100%
10.	1616/QĐ-KVN	16/12/2022	Bổ nhiệm có thời hạn ông Trần Nhật Huy – Giám đốc Công ty Chế biến Khí Vũng Tàu giữ chức Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Khí Việt Nam – Công ty Cổ phần	100%
11.	1664/QĐ-KVN	20/12/2022	Chấm dứt hoạt động Chi nhánh Tổng công ty Khí Việt Nam – Công ty cổ phần – Ban Quản lý dự án Khí Đông Nam Bộ	100%
12.	1696/QĐ-KVN	23/12/2022	Ông Nguyễn Thanh Nghị thôi giữ chức Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Khí Việt Nam – công ty cổ phần	100%

III. Ban kiểm soát: (Báo cáo năm 2022)

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	Trình độ chuyên môn
1	Bà Trần Thị Hoàng Anh	Trưởng BKS	05/5/2020		Cử nhân kế toán
2	Ông Nguyễn Công Minh	Kiểm soát viên	16/4/2021		Cử nhân kế toán
3	Bà Nguyễn Thị Kim Yến	Kiểm soát viên	16/4/2021		Cử nhân kinh tế

2. Cuộc họp của BKS:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết
1	Bà Trần Thị Hoàng Anh	11/11	100%	100%
2	Ông Nguyễn Công Minh	11/11	100%	100%
3	Bà Nguyễn Thị Kim Yến	11/11	100%	100%

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng giám đốc và cổ đông:

• Hoạt động của HĐQT

- HĐQT nghiêm túc tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 đã được ĐHĐCĐ phê duyệt.
- HĐQT ban hành các Nghị quyết/Quyết định/Chỉ thị liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng và tổ chức nhân sự theo đúng quy định tại Điều lệ PV GAS.
- HĐQT thực hiện tốt vai trò chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ Ban Tổng giám đốc và các phòng, ban chức năng, đơn vị của PV GAS điều hành tốt hoạt động sản xuất kinh doanh; đồng thời phân cấp mạnh cho Tổng giám đốc, các Đơn vị trực thuộc và Người đại diện của PV GAS tại doanh nghiệp khác nhằm tăng cường tính chủ động, linh hoạt trong việc thực hiện các hoạt động của PV GAS và các đơn vị.
- HĐQT chỉ đạo thực hiện công tác tái cơ cấu/tái cấu trúc PV GAS theo kế hoạch/phương án đã được phê duyệt.
- HĐQT tiếp tục công tác thúc đẩy các hoạt động hợp tác, tìm kiếm cơ hội đầu tư nhằm tìm thêm các nguồn khí, phát triển hệ thống đường ống thu gom, vận chuyển, xây dựng các kho chứa và chủ động tạo lập thị trường kinh doanh khí, quảng bá thương hiệu của PV GAS trong nước và quốc tế.

• Hoạt động của Ban Tổng giám đốc

- Ban Tổng giám đốc triển khai, chỉ đạo các đơn vị, phòng, ban chức năng phối hợp thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết/Quyết định/Chỉ thị của HĐQT và cố gắng khắc phục các khó khăn, có những biện pháp điều hành sát sao để thực hiện hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh.
- Ban Tổng giám đốc quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh theo đúng phân cấp giữa HĐQT và Ban Tổng giám đốc.
- Ban Tổng giám đốc tăng cường công tác quản lý, đánh giá phân loại và có các biện pháp thu hồi, xử lý với các khoản nợ, hàng tồn kho, tài sản không cần dùng tại đơn vị nhằm giảm thiểu rủi ro, hạn chế bị chiếm dụng vốn ảnh hưởng đến công tác cân đối vốn, dòng tiền phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Ban Tổng giám đốc tiếp tục rà soát thường xuyên các dự án đầu tư nhằm đảm bảo việc triển khai dự án được an toàn, chất lượng, phù hợp với tiến độ phê duyệt.
- Ban Tổng giám đốc nghiêm túc thực hiện các kiến nghị tại biên bản của thanh tra, kiểm tra của các Bộ/ngành.



- Ban Tổng giám đốc thực hiện công tác tái cơ cấu/tái cấu trúc PV GAS theo kế hoạch/phương án được phê duyệt.
- Ban Tổng giám đốc làm việc thường xuyên với các đơn vị để kịp thời chấn chỉnh công tác sản xuất kinh doanh theo định hướng chung, giải quyết kịp thời các khó khăn vướng mắc trong sản xuất kinh doanh và đầu tư của từng đơn vị.
- Công tác nâng cao chất lượng đào tạo và phát triển nguồn lực có nhiều chuyên viên tích cực và được quán triệt đến từng công ty con, công ty liên kết, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.
- Tiền lương và chế độ chính sách: thực hiện chi trả lương và chế độ chính sách đúng các quy định, quy chế hiện hành.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác:

Giữa BKS và HĐQT, Ban Tổng giám đốc PV GAS luôn có sự phối hợp chặt chẽ. BKS nhận được sự hợp tác, tạo điều kiện từ HĐQT, Ban Tổng giám đốc trong việc thực hiện nhiệm vụ của mình, như việc cung cấp thông tin, tài liệu, cử cán bộ làm việc với BKS khi có yêu cầu. Các báo cáo tổng kết công tác kiểm tra, kiểm soát của BKS đều được gửi tới HĐQT và Ban Tổng giám đốc.

5. Hoạt động khác của BKS:

- BKS đã thực hiện kiểm tra, giám sát các đơn vị trực thuộc và thành viên theo kế hoạch năm 2022 đã được PVN phê duyệt tại Quyết định số 12/QĐ-DKVN ngày 04/01/2022, đồng thời tiếp tục rà soát, đôn đốc để xử lý các vấn đề còn tồn tại đang thực hiện của năm 2021.
- BKS có các ý kiến đóng góp kịp thời về công tác quản lý điều hành nhằm tăng cường công tác giám sát theo quy định.
- BKS thực hiện soát xét, thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của Báo cáo tài chính công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 và Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2022 theo quy định. Báo cáo tài chính PV GAS đã lập đúng theo qui định của Bộ Tài chính và phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh tại đơn vị. Báo cáo tài chính đã phản ánh đầy đủ doanh thu, thu nhập, nộp ngân sách và tình hình nợ phải thu phải trả của đơn vị.
- BKS thẩm định quỹ tiền lương, tiền thưởng 2021 của PV GAS.
- Thông qua các báo cáo của PV GAS, BKS đánh giá tình hình đầu tư vốn vào các đơn vị khác, để kiểm soát tình hình hoạt động của các đơn vị thành viên trong PV GAS cũng như để giám sát nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.
- BKS tham gia và có ý kiến tại các cuộc họp của HĐQT, họp giao ban của Ban Tổng giám đốc, tham gia các cuộc họp của Ban lãnh đạo PV GAS với các phòng ban, đơn vị trực thuộc, các đơn vị thành viên
- BKS thường xuyên họp rút kinh nghiệm và trao đổi các vấn đề phát sinh liên quan chức năng nhiệm vụ của Ban theo qui chế hoạt động của BKS.



IV. Ban Tổng giám đốc

Stt	Thành viên Ban Tổng giám đốc	Chức danh	Ngày tháng năm sinh	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	Trình độ chuyên môn
1	Ông Hoàng Văn Quang	Tổng giám đốc	27/11/1969	24/9/2021		Kỹ sư cơ khí chế tạo máy
2	Ông Phạm Đăng Nam	Phó Tổng giám đốc	16/01/1970	01/10/2014		Thạc sỹ QTKD
3	Ông Nguyễn Thanh Nghị	Phó Tổng giám đốc	24/12/1963	26/5/2011	01/01/2023	Thạc sỹ QTKD
4	Ông Huỳnh Quang Hải	Phó Tổng giám đốc	22/10/1974	19/02/2020		Kỹ sư công nghệ hóa học và thực phẩm
5	Ông Nguyễn Thanh Bình	Phó Tổng giám đốc	18/9/1977	17/7/2019		Thạc sỹ QTKD quốc tế
6	Ông Phạm Văn Phong	Phó Tổng giám đốc	21/12/1977	01/01/2021		Tiến sĩ Kỹ thuật hóa học
7	Ông Trần Nhật Huy	Phó Tổng giám đốc	23/11/1979	16/12/2022		Thạc sĩ công nghệ hóa dầu và khí

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	Trình độ chuyên môn
Ông Nguyễn Công Luận	02/01/1980	17/7/2019		Thạc sỹ QTKD

VI. Đào tạo về quản trị công ty

Các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc và Thư ký công ty đã tham gia các khóa đào tạo về quản trị công ty.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính công ty

- Danh sách về người có liên quan của công ty: *Chi tiết như Phụ lục I đính kèm.*
- Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: *Chi tiết như Phụ lục III đính kèm.*
- Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: *Không phát sinh giao dịch trong năm 2022.*
- Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: *Không phát sinh giao dịch trong năm 2022.*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2022)

- Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: *Chi tiết như Phụ lục 2 đính kèm.*

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: *không có.*

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: *không có.*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch HĐQT (để báo cáo);
- Các TV HĐQT;
- Ban TGD;
- Ban KS;
- Các Ban: TC, KSNB;
- Lưu: VT, TC.NQT.

Đình kèm:

- Phụ lục I: Danh sách về người có liên quan của công ty;
- Phụ lục II: Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ;
- Phụ lục III: Giao dịch với người có liên quan của công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
THÀNH VIÊN**

Triệu Quốc Tuấn



Phụ lục I

DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM - CTCP
THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 45 ĐIỀU 4 LUẬT CHỨNG KHOÁN

Kỳ báo cáo: năm 2022

Stt	Tên tổ chức / cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ						
1	Dương Mạnh Sơn		Chủ tịch HĐQT	24/9/2021		Được bầu là Chủ tịch HĐQT theo Nghị quyết số 86/NQ-KVN ngày 24/9/2021
2	Hoàng Văn Quang		Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc	24/9/2021		Được bầu là Thành viên HĐQT theo Nghị quyết số 85/NQ-KVN ngày 24/9/2021
3	Võ Thị Thanh Ngọc	021C072478	Thành viên HĐQT	20/10/2015		Được bổ nhiệm là Thành viên HĐQT theo Quyết định số 1355/QĐ-KVN ngày 20/10/2015
4	Đỗ Đông Nguyên		Thành viên độc lập HĐQT	27/4/2018		Được bầu là Thành viên độc lập HĐQT theo Nghị quyết số 74/NQ-KVN ngày 27/4/2018
5	Trương Hồng Sơn		Thành viên HĐQT	09/4/2019		Được bầu là Thành viên HĐQT theo Nghị quyết số 43/NQ-KVN ngày 16/4/2021
6	Triệu Quốc Tuấn		Thành viên HĐQT	16/4/2021		Được bầu là Thành viên HĐQT theo Nghị quyết số 44/NQ-KVN ngày 16/4/2021
BAN KIỂM SOÁT						
1	Trần Thị Hoàng Anh		Trưởng Ban Kiểm Soát	05/5/2020		Được bầu làm Kiểm soát viên theo Nghị quyết số 58/NQ-KVN ngày 05/5/2020
2	Nguyễn Thị Kim Yến		Kiểm soát viên	16/4/2021		Được bầu làm Kiểm soát viên theo Nghị quyết số 46/NQ-KVN ngày 16/4/2021
3	Nguyễn Công Minh	045C103358	Kiểm soát viên	15/4/2016		Được bầu là Kiểm soát viên theo Nghị quyết số 62/NQ-KVN ngày 15/4/2016 Được bầu là Thành viên HĐQT theo Nghị quyết số 43/NQ-KVN ngày 16/4/2021
BAN TỔNG GIÁM ĐỐC						
1	Hoàng Văn Quang		Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc	24/09/2021		Được bổ nhiệm là Tổng Giám đốc theo Quyết định số 919/QĐ-KVN ngày 24/9/2021
2	Phạm Đăng Nam	045C138879	Phó Tổng giám đốc	01/10/2014		Được bổ nhiệm là Phó Tổng Giám đốc theo Quyết định số 1189/QĐ-KVN ngày 01/10/2014
3	Nguyễn Thanh Nghị	068C007975	Phó Tổng giám đốc	26/5/2011	01/01/2023	Được bổ nhiệm là Phó Tổng Giám đốc theo Quyết định số 737/QĐ-KVN ngày 26/5/2011
4	Nguyễn Thanh Bình		Phó Tổng giám đốc	17/7/2019		Được bổ nhiệm là Phó Tổng Giám đốc theo Quyết định số 979/QĐ-KVN ngày 17/7/2019
5	Huỳnh Quang Hải		Phó Tổng giám đốc	19/02/2020		Được bổ nhiệm là Phó Tổng Giám đốc theo Quyết định số 200/QĐ-KVN ngày 19/02/2020
6	Phạm Văn Phong		Phó Tổng giám đốc	04/02/2021		Được bổ nhiệm là Phó Tổng Giám đốc theo Quyết định số 01/QĐ-KVN ngày 04/01/2021
7	Trần Nhật Huy	068C008343 và 045C101615	Phó Tổng giám đốc	16/12/2022		Được bổ nhiệm là Phó Tổng Giám đốc theo Quyết định số 1616/QĐ-KVN ngày 16/12/2022
KẾ TOÁN TRƯỞNG						
	Nguyễn Công Luận		Kế toán trưởng	17/7/2019		Được bổ nhiệm là Kế toán trưởng theo Quyết định số 989/QĐ-KVN ngày 17/7/2019
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN						
	Phạm Đăng Nam	045C138879	Phó Tổng giám Đốc	17/8/2018		Theo Giấy ủy quyền thực hiện công bố thông tin số 1 số 315/GUQ-KVN ngày 18/10/2021
THƯ KÝ CÔNG TY						
	Hoàng Dạ Thu		Thư ký Tổng công ty	29/01/2019		Được bổ nhiệm là Thư ký Tổng công ty theo Quyết định số 166/QĐ-KVN ngày 29/01/2019
NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY						
	Nguyễn Thị Thu Hương		Người phụ trách quản trị Tổng công ty	29/01/2019		Được bổ nhiệm là Người phụ trách quản trị Tổng công ty theo Quyết định số 163/QĐ-KVN ngày 29/01/2019

Phụ lục II**DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NỘI BỘ/NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐẾN NGÀY 31/12/2022**

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ						
1	Dương Mạnh Sơn		Chủ tịch HĐQT		684.465.900	35,76%
1.1	Dương Mạnh Sơn			Chủ tịch HĐQT	0	0,00%
1.2	Lê Thị Thương Hoài			Vợ	0	0,00%
1.3	Dương Linh Đan			Con	0	0,00%
1.4	Dương Linh Chi			Con	0	0,00%
1.5	Nguyễn Thị Lựu			Mẹ	0	0,00%
1.6	Dương Thu Mơ			Chị	0	0,00%
1.7	Dương Thị Bích Đào			Chị	0	0,00%
1.8	Dương Thị Thanh Thủy			Chị	0	0,00%
1.9	Tập đoàn Dầu khí Việt Nam			Người đại diện phần vốn	684.465.900	35,76%
2	Hoàng Văn Quang		Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc		574.196.450	30,00%
2.1	Hoàng Văn Quang			Phó tổng giám đốc	11.450	0,00%
2.2	Lê Thị Ngọc Trúc			Vợ	0	0,00%
2.3	Hoàng Minh Ngọc			Con	0	0,00%
2.4	Hoàng Hồng Minh			Con	0	0,00%
2.5	Hoàng Thị Thu Hà			Chị ruột	0	0,00%
2.6	Hoàng Thị Thu Hằng			Chị ruột	0	0,00%
2.7	Tập đoàn Dầu khí Việt Nam			Người đại diện phần vốn	574.185.000	30,00%
3	Võ Thị Thanh Ngọc	021C072478	Thành viên HĐQT		191.397.000	10,00%
3.1	Võ Thị Thanh Ngọc			Thành viên HĐQT	2.000	0,00%
3.2	Trần Minh Bảo Trân			Con	0	0,00%
3.3	Võ Thanh Hải			Bố	0	0,00%
3.4	Lê Thị Châu			Mẹ	0	0,00%
3.5	Võ Hà Thu			Em	0	0,00%
3.6	Tập đoàn Dầu khí Việt Nam			Người đại diện phần vốn	191.395.000	10,00%

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
4	Trương Hồng Sơn		Thành viên HĐQT		191.395.000	10,00%
4.1	Trương Hồng Sơn			Thành viên HĐQT	0	0%
4.2	Phạm Thị Thuần			Mẹ	0	0%
4.3	Phạm Thị Ngọc Tảo			Mẹ vợ	0	0%
4.4	Nguyễn Hồng Thu			Vợ	0	0%
4.5	Trương Hồng Đức			Con	0	0%
4.6	Trương Thị Lan Thanh			Em	0	0,00%
4.7	Lương Đình Thành			Em rể	0	0,00%
4.8	Tập đoàn Dầu khí Việt Nam			Người đại diện phân vốn	191.395.000	10,00%
5	Triệu Quốc Tuấn		Thành viên HĐQT		191.395.000	10,00%
5.1	Triệu Quốc Tuấn			Thành viên HĐQT	0	0,00%
5.2	Nguyễn Thị Thu Hương			Vợ	0	0,00%
5.3	Triệu Gia Ân			Con trai	0	0,00%
5.4	Triệu Nguyễn Hoàng Anh			Con gái	0	0,00%
5.5	Phùng Thị Mùi			Mẹ ruột	0	0,00%
5.6	Triệu Văn Huân			Bố ruột	0	0,00%
5.7	Đàm Thị Thiêm			Mẹ Vợ	0	0,00%
5.8	Nguyễn Văn Chương			Bố Vợ	0	0,00%
5.9	Triệu Thị Loan			Chị	0	0,00%
5.10	Triệu Thị Mai Phương			Em	0	0,00%
5.11	Triệu Thị Đông			Em	0	0,00%
5.12	Nguyễn Văn Vinh			Anh rể	0	0,00%
5.13	Nguyễn Quốc Hưng			Em rể	0	0,00%
5.14	Đào Đức Minh			Em rể	0	0,00%
5.15	Tập đoàn Dầu khí Việt Nam			Người đại diện phân vốn	191.395.000	10,00%
6	Đỗ Đông Nguyên		Thành viên độc lập HĐQT		0	0,00%
6.1	Đỗ Đông Nguyên			Thành viên độc lập HĐQT	0	0,00%
6.2	Lê Mai Hoa			Vợ	0	0,00%
6.3	Đỗ Tuấn Duy			Con	0	0,00%

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
6.4	Đỗ Ngọc Cừ			Bố ruột	0	0,00%
6.5	Đoàn Tuyết Mai			Mẹ ruột	0	0,00%
6.6	Nguyễn Thị Kim Yên			Mẹ vợ	0	0,00%

BAN KIỂM SOÁT

7	Trần Thị Hoàng Anh		Trưởng Ban kiểm soát		0	0,00%
7.1	Trần Thị Hoàng Anh			Trưởng Ban kiểm soát	0	0,00%
7.2	Trần Xuân Mai			Bố ruột	0	0,00%
7.3	Nguyễn Thị Minh Huệ			Mẹ ruột	0	0,00%
7.4	Trần Thị Huyền Ngọc			Chị ruột	0	0,00%
7.5	Trần Thái Ninh			Em ruột	0	0,00%
7.6	Nguyễn Văn Mậu			Chồng	0	0,00%
7.7	Nguyễn Minh Anh			Con	0	0,00%
7.8	Nguyễn Ngọc Minh			Con	0	0,00%
7.9	Nguyễn Quang Vinh			Anh rể	0	0,00%
7.10	Trần Ngọc Lan			Em rể	0	0,00%
7.11	Nguyễn Văn Địch			Bố Chồng	0	0,00%
7.12	Đoàn Thị Tho			Mẹ chồng	0	0,00%
8	Nguyễn Công Minh	045C103358	Kiểm soát viên		0	0,00%
8.1	Nguyễn Công Minh			Kiểm soát viên	0	0,00%
8.2	Nguyễn Thúy Hòa			Vợ	0	0,00%
8.3	Nguyễn Ngọc Quỳnh Như			Con	0	0,00%
8.4	Nguyễn Công Quốc Bảo			Con	0	0,00%
8.5	Lê Thị Lự			Mẹ ruột	0	0,00%
8.6	Nguyễn Công Anh			Em ruột	0	0,00%
8.7	Nguyễn Anh Tuấn			Em ruột	0	0,00%
8.8	Nguyễn Công Khanh			Em ruột	0	0,00%
8.9	Phạm Thị Xoan			Em dâu	0	0,00%
8.10	Nguyễn Thị Huế			Em dâu	0	0,00%
8.11	Lê Thị Thúy			Em dâu	0	0,00%



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
9	Nguyễn Thị Kim Yến		Kiểm soát viên		0	0,00%
9.1	Nguyễn Thị Kim Yến			Kiểm soát viên	0	0,00%
9.2	Vũ Tú Hoài			Chồng	0	0,00%
9.3	Vũ Đức Quân			Con	0	0,00%
9.4	Vũ Việt Linh			Con	0	0,00%
9.5	Nguyễn Xuân Thang			Mẹ ruột	0	0,00%
9.6	Lưu Thị Nhung			Bố ruột	0	0,00%
9.7	Vũ Xuân Nam			Bố chồng	0	0,00%
9.8	Vũ Thị Hải			Mẹ chồng	0	0,00%
9.9	Nguyễn Chiến Thắng			Em ruột	0	0,00%
9.10	Nguyễn Thị Kim Dung			Em ruột	0	0,00%
9.11	Nguyễn Minh Quang			Em ruột	0	0,00%
9.12	Lương Việt Toàn			Em rể	0	0,00%
9.13	Nguyễn Bảo Linh			Em dâu	0	0,00%
9.14	Nguyễn Thị Diễm			Em dâu	0	0,00%

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

10	Hoàng Văn Quang		Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc		11.450	0,00%
10.1	Hoàng Văn Quang			Thành viên HĐQT,	11.450	0,00%
10.2	Lê Thị Ngọc Trúc			Vợ	0	0,00%
10.3	Hoàng Minh Ngọc			Con	0	0,00%
10.4	Hoàng Hồng Minh			Con	0	0,00%
10.5	Hoàng Thị Thu Hà			Chị ruột	0	0,00%
10.6	Hoàng Thị Thu Hằng			Chị ruột	0	0,00%
11	Huỳnh Quang Hải		Phó tổng giám đốc		0	0,00%
11.1	Huỳnh Quang Hải			Phó tổng giám đốc	0	0,00%
11.2	Huỳnh Văn Quang			Bố	0	0,00%
11.3	Ngô Ngọc Bích			Vợ	0	0,00%
11.4	Huỳnh Quang Huy			Con	0	0,00%
11.5	Huỳnh Ngọc Hân			Con	0	0,00%

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
11.6	Huỳnh Quang Hiệp			Con	0	0,00%
11.7	Huỳnh Thị Hải Yến			Em ruột	0	0,00%
11.8	Phan Bá Thái			Em rể	0	0,00%
11.9	Lê Thị Phước Thọ			Mẹ vợ	0	0,00%
12	Phạm Đăng Nam		Phó tổng giám đốc		0	0,00%
12.1	Phạm Đăng Nam			Phó tổng giám đốc	0	0,00%
12.2	Phạm Đăng Biên			Bố ruột	0	0,00%
12.3	Phạm Hồng Khánh			Em ruột	0	0,00%
12.4	Lâm Thị Ngọc Thảo			Em dâu	0	0,00%
12.5	Trần Thị Minh Định			Vợ	0	0,00%
12.6	Phạm Trần Nam Phương			Con	0	0,00%
12.7	Phạm Trần Minh Phương			Con	0	0,00%
12.8	Phạm Trần Phương Nghi			Con	0	0,00%
12.9	Nguyễn Thị Quý			Mẹ vợ	0	0,00%
13	Phạm Văn Phong		Phó tổng giám đốc		0	0,00%
13.1	Phạm Văn Phong			Phó tổng giám đốc	0	0,00%
13.2	Phạm Văn Phước			Bố đẻ	0	0,00%
13.3	Nguyễn Thị Mai			Mẹ đẻ	0	0,00%
13.4	Phạm Thu Hương			Chị	0	0,00%
13.5	Đặng Đình Phùng			Anh rể	0	0,00%
13.6	Phạm Thu Thủy			Chị	0	0,00%
13.7	Phạm Hải Phương			Chị	0	0,00%
13.8	Nguyễn Bá Tú			Anh rể	0	0,00%
13.9	Nguyễn Thị Thủy			Vợ	0	0,00%
13.10	Phạm Gia Đức Minh			Con	0	0,00%
13.11	Phạm Nguyễn Thùy Linh			Con	0	0,00%
13.12	Phạm Gia Quang Minh			Con	0	0,00%
13.13	Nguyễn Công Nhiệm			Bố vợ	0	0,00%
13.14	Hồ Thị Nhài			Mẹ Vợ	0	0,00%

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
14	Nguyễn Thanh Bình		Phó tổng giám đốc		0	0,00%
14.1	Nguyễn Thanh Bình			Phó tổng giám đốc	0	0,00%
14.2	Nguyễn Kỳ Cẩm			Bố	0	0,00%
14.3	Hoàng Thị Tịnh			Mẹ	0	0,00%
14.4	Vương Thị Bích Ngà			Vợ	0	0,00%
14.5	Nguyễn Hoàng Cẩm Anh			Con	0	0,00%
14.6	Nguyễn Ngọc Châu Anh			Con	0	0,00%
14.7	Nguyễn Thị Cẩm Châu			Chị	0	0,00%
15	Nguyễn Thanh Nghị		Phó tổng giám đốc		0	0,00%
15.1	Nguyễn Thanh Nghị			Phó tổng giám đốc	0	0,00%
15.2	Vũ Thị Hòa			Vợ	0	0,00%
15.3	Nguyễn Thanh Hùng			Con	0	0,00%
15.4	Nguyễn Vũ Thanh Bình			Con	0	0,00%
15.5	Nguyễn Vũ Phương Uyên			Con	0	0,00%
15.6	Nguyễn Thị Vinh			Chị	0	0,00%
15.7	Nguyễn Thanh Cường			Anh	0	0,00%
15.8	Nguyễn Thị Thọ			Chị	0	0,00%
15.9	Nguyễn Thanh Khang			Anh	0	0,00%
15.10	Nguyễn Thanh Phi			Anh	0	0,00%
15.11	Nguyễn Thị Đường			Chị	0	0,00%
15.12	Nguyễn Thị Xá			Chị	0	0,00%
15.13	Nguyễn Thị Hạ			Chị	0	0,00%
16	Trần Nhật Huy		Phó Tổng giám đốc		1.000	0,00005%
16,1	Trần Nhật Huy	068C008343 và 045C101615		Phó tổng giám đốc	1.000	0,00005%
16,2	Triệu Thị Lan Hương			Vợ	0	0,00%
16,3	Trần Thanh Mai			Con	0	0,00%
16,4	Trần Ngọc Lan			Con	0	0,00%
16,5	Trần Huy Đức			Con	0	0,00%
16,6	Trần Huy Tùng			Con	0	0,00%

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
16,7	Ngô Thị Thom			Mẹ đẻ	0	0,00%
16,8	Trần Huy Hùng			Em	0	0,00%
16,9	Triệu Công Minh			Bố vợ	0	0,00%
16,10	Lê Thị Bí			Mẹ vợ	0	0,00%

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN

16	Phạm Đăng Nam		Phó tổng giám đốc		0	0,00%
16.1	Phạm Đăng Nam			Phó tổng giám đốc	0	0,00%
16.2	Phạm Đăng Biên			Bố ruột	0	0,00%
16.3	Phạm Hồng Khánh			Em ruột	0	0,00%
16.4	Lâm Thị Ngọc Thảo			Em dâu	0	0,00%
16.5	Trần Thị Minh Định			Vợ	0	0,00%
16.6	Phạm Trần Nam Phương			Con	0	0,00%
16.7	Phạm Trần Minh Phương			Con	0	0,00%
16.8	Phạm Trần Phương Nghi			Con	0	0,00%
16.9	Nguyễn Thị Quý			Mẹ vợ	0	0,00%

KẾ TOÁN TRƯỞNG

17	Nguyễn Công Luận		Kế toán trưởng		10	0,00%
17.1	Nguyễn Công Luận			Kế toán trưởng	0	0,00%
17.2	Nguyễn Thị Thu Thủy			Mẹ ruột	0	0,00%
17.3	Huỳnh Quý Hạnh			Vợ	10	0,00%
17.4	Nguyễn Công Lập			Con	0	0,00%
17.5	Nguyễn Huỳnh Nguyên			Con	0	0,00%
17.6	Nguyễn Công Danh			Em ruột	0	0,00%

THƯ KÝ TỔNG CÔNG TY

18	Hoàng Dạ Thu	045C108196	Thư ký công ty		10	0,00%
18.1	Hoàng Dạ Thu			Thư ký công ty	0	0,00%
18.2	Trần Huy Thực	32372759		chồng	10	0,00%
18.3	Trần Hoàng Khánh Linh			con	0	0,00%
18.4	Trần Hoàng Dũng			con	0	0,00%

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
18.5	Vũ Thị Kim Liên			mẹ	0	0,00%
18.6	Hoàng Nhân Văn			anh	0	0,00%
18.7	Hoàng Thị Chân Tình			em	0	0,00%
18.8	Trần Nhật Minh			em rể	0	0,00%
18.9	Trần Văn Liệu			bố chồng	0	0,00%
18.10	Trần Huuỳnh Chi			chị dâu	0	0,00%

NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ TỔNG CÔNG TY

19	Nguyễn Thị Thu Hương		Người phụ trách quản trị		0	0,00%
19.1	Nguyễn Thị Thu Hương			Người phụ trách quản trị	0	0,00%
19.2	Nguyễn Thị Vinh			Mẹ chồng	0	0,00%
19.3	Đỗ Tấn			Chồng	0	0,00%
19.4	Đỗ Thị Thục Hà			Con ruột	0	0,00%
19.5	Đỗ Toàn			Con ruột	0	0,00%
19.6	Nguyễn Hà An			Anh ruột	0	0,00%
19.7	Nguyễn Thế Phong			Em ruột	0	0,00%
19.8	Nguyễn Văn Quý			Em ruột	0	0,00%
19.9	Đỗ Thị Hà			Chị dâu	0	0,00%
19.10	Đỗ Kim Triều			Em dâu	0	0,00%
19.11	Nguyễn Thị Thu Mùa			Em dâu	0	0,00%



PHỤ LỤC III

GIAO DỊCH VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM - CTCP

Kỳ báo cáo: năm 2022

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định - Ngày ban hành	Nội dung	Ghi chú
1	Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN)	Sở hữu 95,76% cổ phần PV GAS	0100681592	18 Láng Hạ, Ba Đình, Hà Nội	28/02/2022	11/NQ-KVN ngày 25/01/2022	Chấp thuận các nội dung chính của Hợp đồng dịch vụ thu gom, tiếp nhận và nén khí bể Cừ Long về bờ giai đoạn 2021 – 2023 giữa PVN, PV GAS và VSP	
	Liên doanh Việt - Nga Vietsovpetro (VSP)	PVN sở hữu 51% cổ phần VSP	3500102414	105 Lê Lợi, P.Thắng Nhì, TP.Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu				
2	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí (PVFCCo)	PVN sở hữu 59,59% cổ phần PVFCCo	0303165480	43 Mạc Đĩnh Chi, P. Đa Kao, Q.1, Tp.HCM	01/3/2022	17/NQ-KVN ngày 14/02/2022	Chấp thuận các nội dung chính của Sửa đổi, Bổ sung số 02 Hợp đồng mua bán khí giữa PV GAS và PVFCCo	
3	Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN)	Sở hữu 95,76% cổ phần PV GAS	0100681592	18 Láng Hạ, Ba Đình, Hà Nội	20/5/2022	36/NQ-KVN ngày 20/5/2022	Thông qua các nội dung chính của Thư thỏa thuận cơ chế phát hóa đơn và thanh toán tạm cho khối lượng khí năm 2022 theo GSPA Lô 06.1	
4	Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN)	Sở hữu 95,76% cổ phần PV GAS	0100681592	18 Láng Hạ, Ba Đình, Hà Nội	chưa hoàn thành	38/NQ-KVN ngày 24/5/2022	Thỏa thuận về việc tạm thanh toán tiền mua bán khí bể Cừ Long giữa PVN và PV GAS	
5	Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – CTCP (PV Power)	Sở hữu 79,94% cổ phần PV Power	0102276173	167 Trung Kính, Cầu Giấy, Hà Nội	08/8/2022	51/NQ-KVN ngày 04/8/2022	Chấp thuận các nội dung chính của Bổ Sung số 20 GSA NT1 về việc xác định lượng Khí Trả Trước năm 2021 và điều chỉnh cam kết cấp khí từ ngày 01/01/2022 cho Nhà máy điện Nhơn Trạch 1 giữa PV GAS với PV Power)	
6	Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN)	Sở hữu 95,76% cổ phần PV GAS	0100681592	18 Láng Hạ, Ba Đình, Hà Nội	30/9/2022	57/NQ-KVN ngày 23/9/2022	Chấp thuận các nội dung chính Hợp đồng mua bán khí bể Cừ Long giai đoạn 2021 – 2023 giữa PVN và PV GAS	